

ĐẠI HỌC HUẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC
KHOA ĐỊA LÝ - ĐỊA CHẤT



LÊ ANH SƠN

Đề tài:

**NGHIÊN CỨU ẢNH HƯỞNG CÔNG TRÌNH THUỶ
LỢI SÔNG TIÊM ĐÉN SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP
KHU VỰC PHÍA TÂY NAM HUYỆN HƯƠNG KHÊ,
TỈNH HÀ TĨNH**



ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SINH VIÊN

HUẾ, 12/2006

MỤC LỤC

Trang

MỞ ĐẦU	2
1. Tính cấp thiết của đề tài	3
2. Mục tiêu và nhiệm vụ của đề tài	4
3. Giới hạn và phạm vi nghiên cứu của đề tài	4
4. Các phương pháp nghiên cứu.....	4
5. Cấu trúc của đề tài	6
CHƯƠNG 1: ĐẶC ĐIỂM VÀ ẢNH HƯỞNG CỦA CÁC NHÂN TỐ SINH THÁI ĐẾN QUÁ TRÌNH SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP KHU VỰC PHÍA TÂY NAM HUYỆN HƯƠNG KHÊ TỈNH HÀ TĨNH	7
1. 1. CÁC NHÂN TỐ SINH THÁI TỰ NHIÊN	7
1. 1. 1. Vị trí địa lý	7
1. 1. 2. Địa chất - Địa hình	7
1. 1. 3. Khí hậu	8
1.1.4. Thủy văn	11
1.1.5. Thô Nhuưỡng	14
1.1.6. Sinh Vật.....	15
1. 2. CÁC NHÂN TỐ SINH THÁI NHÂN VĂN	16
1.2.1. Khái quát về tình hình kinh tế - xã hội ở khu vực nghiên cứu	16
1.2.2. Giáo dục - y tế và văn hoá.....	19
1.2.3. Dân cư, nguồn lao động	20
CHƯƠNG 2: HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG ĐẤT VÀ ĐẶC ĐIỂM SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP Ở ĐỊA BÀN NGHIÊN CỨU	22
2.1. HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG ĐẤT Ở ĐỊA BÀN NGHIÊN CỨU.....	22
2.1.1. Tổng quan về hiện trạng sử dụng đất ở khu vực nghiên cứu	22
2.1.2. Biến động sử dụng đất nông nghiệp thời kỳ (2000 – 2005) trên địa bàn nghiên cứu	25
2.6. Những tồn tại chủ yếu trong sử dụng đất, nguyên nhân chính và giải pháp khắc phục....	27
1.2. ĐẶC ĐIỂM SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP Ở ĐỊA BÀN NGHIÊN CỨU	29
1.2.1. Khái quát nền sản xuất nông nghiệp trên địa bàn nghiên cứu.....	29
1.2.2. Đặc điểm sản xuất nông nghiệp trên địa bàn nghiên cứu.....	29
2.2.3. Đặc điểm của hệ thống cây trồng và khả năng thích nghi của nó	31
2.2.4. Hiệu quả sản xuất của một số cây trồng chính ở khu vực nghiên cứu	37

CHƯƠNG 3: ẢNH HƯỞNG CỦA CÔNG TRÌNH THỦY LỢI SÔNG TIÊM ĐÉN	
HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN NGHIÊN CỨU	41
3.1. KHÁI QUÁT VỀ CÔNG TRÌNH THỦY LỢI SÔNG TIÊM	41
3.1.1. Lí do hình thành dự án	41
3.1.2. Công trình thủy lợi Sông Tiêm	42
3.1.3. Tình hình tưới tiêu trên khu vực nghiên cứu	44
3.1.4. Lợi ích của công trình thủy lợi Sông Tiêm	45
3.2. ẢNH HƯỞNG CỦA CÔNG TRÌNH THỦY LỢI SÔNG TIÊM ĐÉN SẢN XUẤT	
NÔNG NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN NGHIÊN CỨU	45
3.2.1. Nhận xét chung	45
3.2.2. Ảnh hưởng của công trình thủy lợi Sông Tiêm đến sản xuất nông nghiệp trên địa bàn nghiên cứu	46
3.3. Một số giải pháp phát huy hiệu quả công trình thủy lợi Sông Tiêm	52
3.3. BIỆN PHÁP NHẰM NÂNG CAO HIỆU QUẢ SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP TRÊN	
ĐỊA BÀN NGHIÊN CỨU	56
KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ	60
TÀI LIỆU THAM KHẢO	63

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Nước là một dạng tài nguyên thiên nhiên vừa là thành phần của môi trường và cũng là một môi trường thành phần. Ở đâu có nước thì ở đó có sự sống và chính bản thân nước cũng có thể đáp ứng cho các nhu cầu của sự sống. Nước bao phủ hơn 70% trên bề mặt trái đất, hầu hết nước tồn tại ở Đại Dương (97%), một phần nhỏ nước ngọt chiếm 3%. Nhưng không thể đáp ứng đủ các nhu cầu sử dụng của con người. Vì 75% nước ngọt tồn tại ở dạng băng, nước sông ngòi lưu và các lưu vực 0,02%, nước ngầm và nước thô nhường chiếm 0,58%, nước tồn tại trong khí quyển 0,001%. Sự sống nhờ nước kể cả môi trường cạn và cả môi trường nước, cùng với nhiệt độ nước chi phối đến quá trình phân bố sinh vật trên trái đất. Nước đóng vai trò vận chuyển vật chất và năng lượng đồng thời điều hòa thân nhiệt, tạo ra vòng tuần hoàn trong tự nhiên. Vì vậy nước được xem là máu của cảnh quan. Nước tham gia vào quá trình ô xy hóa khử và quá trình tổng hợp chất hữu cơ điều tiết các cơ quan như snap, nơtron thần kinh và điều tiết hóc moon, nước còn điều chỉnh thân nhiệt và cân bằng áp suất nội mô. Nước còn tác dụng đến thực vật, tạo vi khuẩn hoạt động, tăng độ phì nhiêu tăng muối khoáng truyền bá hạt giống. Nước là thành phần chủ yếu của nguyên sinh chất cho nên cả về mặt ý nghĩa cũng như về mặt số lượng có thể nói cả sự sống phụ thuộc vào nước. Trong quá trình khai thác và sử dụng chúng ta chỉ chú ý đến nguồn lợi kinh tế mà chưa thấy hết mức độ suy giảm của chất lượng nước qua quá trình sử dụng mà bắt nguồn nước phục tùng theo mục đích của mình.

Khu vực phía Tây Nam huyện Hương Khê bao gồm 7 xã và 1 thị trấn (thị Trấn Huyện, Hương Bình, Hương Long, Gia Phố, Phú Gia, Hương Vĩnh, Hương Xuân, Phú Phong) là một trong những xã miền núi của huyện Hương Khê có diện tích tự nhiên 30445,16 ha, dân số 106235 người (2005). Có các trục đường giao thông chạy qua như: đường mòn Hồ Chí Minh, Quốc Lộ 15, đường sắt Bắc Nam. Vị trí của huyện được giới hạn bởi tọa độ địa lý Khu vực phía Tây Nam nằm trong khu vực khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa có mùa đông lạnh, có gió Tây khô nóng kết hợp với điều kiện địa hình phức tạp đã tạo nên sự biến động khí hậu khác nhau với từng tiểu vùng với các kiểu địa hình thời tiết. Bên cạnh những thuận lợi, ưu đãi của thiên nhiên đã dành cho nơi đây như bức xạ mặt trời, chế độ nhiệt ẩm ... Trong thực tiễn sản xuất và đời sống người dân phải đối mặt với những trở ngại của khí hậu, những thiên tai (bão, hạn hán ...) gây nhiều tổn thất lớn. Do đó mức độ tác động mạnh vào tự nhiên là không thể tránh khỏi.